

HỆTL VN30 - DAO ĐỘNG TRONG KHUNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 05/03/2020

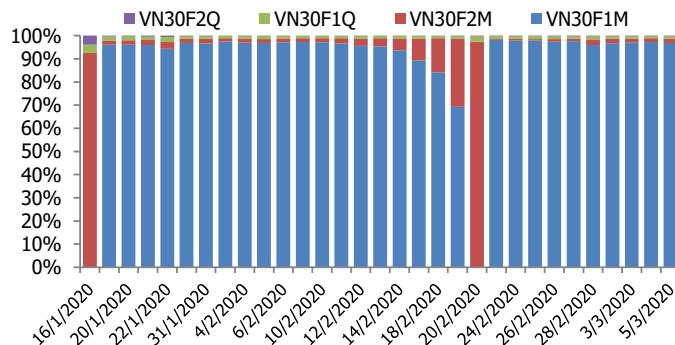
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	14	836.00	21,966
VN30F2004	16/4/2020	42	838.80	420
VN30F2006	18/6/2020	105	844.50	226
VN30F2009	17/9/2020	196	846.00	74

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán trong nước cũng nhanh chóng phục hồi sau phiên điều chỉnh nhẹ hôm qua. Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ thị trường, đặc biệt cổ phiếu SHB với phiên tăng thứ 9 liên tiếp. Thanh khoản tuy có sự cải thiện nhưng độ rộng thị trường chỉ ở mức trung tính, bên cạnh đó khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng nhưng đà bán đã giảm đi so với những phiên vừa qua. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 3,94 điểm (+0,44%) lên 893,31 điểm, trong đó chỉ số VN30 tăng 1,13 điểm (+0,13%) lên 839,12 điểm. Thanh khoản thị trường được cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp với giá trị khớp lệnh chỉ đạt gần 2.920 tỷ đồng.
- Trái ngược so với phiên giao dịch trước, thị trường không duy trì được sắc xanh trong phiên khiến cả 4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 0,6 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 1,13 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều có sự suy yếu so với phiên liền trước. Về cơ bản, xu hướng tích lũy đi ngang vẫn là xu hướng chủ đạo hiện nay và sẽ tiếp tục tiếp diễn trong thời gian tới, trước khi có những thay đổi mạnh hơn theo hướng đi lên hoặc đi xuống. Sự suy giảm về dòng tiền và hoạt động bán ròng liên tiếp của khối ngoại là nguyên nhân quan trọng nhất, chỉ khi dòng tiền được cải thiện và khối ngoại mua ròng trở lại thì thị trường mới có thể thay đổi trạng thái hiện tại.
- Về kỹ thuật, diễn biến hồi phục tích cực trở lại của thị trường chứng khoán thế giới kích thích tâm lý hưng phấn ở thị trường Việt Nam, giúp chỉ số VN30 tạm thời lấy được cân bằng. Tuy nhiên mức độ hồi phục không quá mạnh, lực cầu tỏ ra vẫn thận trọng. Hiện tại, kịch bản chỉ số sideway giữa 2 vùng kháng cự 846-850 điểm và hỗ trợ 830-833 điểm đang được ủng hộ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Hợp đồng tương lai VN30F2003 tạm thời đang dao động đi ngang trong biên độ 830-850 điểm. Kịch bản Long/Short có thể dựa vào cận dưới/ cận trên trong biên độ trên để đưa ra hành động phù hợp.

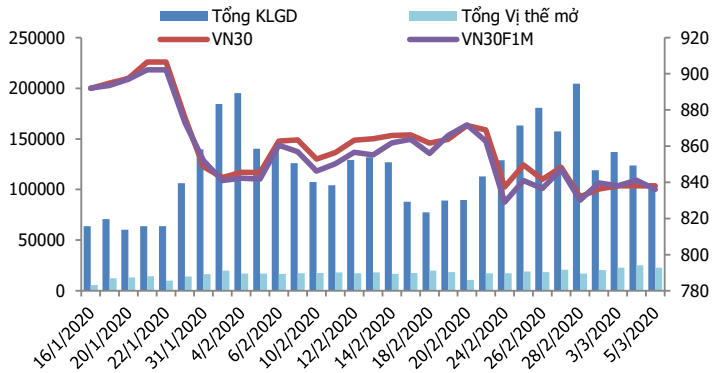
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Ưu tiên mở vị thế bán Short khi thị trường hồi phục và suy yếu. Vùng kháng cự mạnh của chỉ số tại 846-850 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

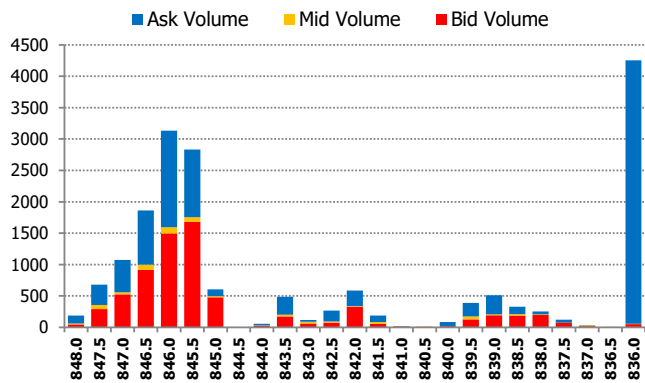
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	836.0	-0.61	105,182	-14.7	21,966	-9.7
VN30F2004	838.8	-0.43	346	50.4	420	6.1
VN30F2006	844.5	-0.65	111	105.6	226	-0.9
VN30F2009	846.0	-0.07	30	57.9	74	21.3
Tổng			105,669	-14.5	22,686	-9.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Trái ngược so với phiên giao dịch trước, thị trường không duy trì được sắc xanh trong phiên khiến cả 4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 0,6 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 1,13 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều có sự suy yếu so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 105.669 hợp đồng giảm 14,52%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 105.182 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 839,86 điểm (cao hơn 3,86 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 843,63 điểm (+4,83 điểm), VN30F2006 là 852,16 điểm (+7,66 điểm) và VN30F2009 là 864,62 điểm (+18,62 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	835-838	830-835	818-823
Kháng cự	843-846	854-859	861-867

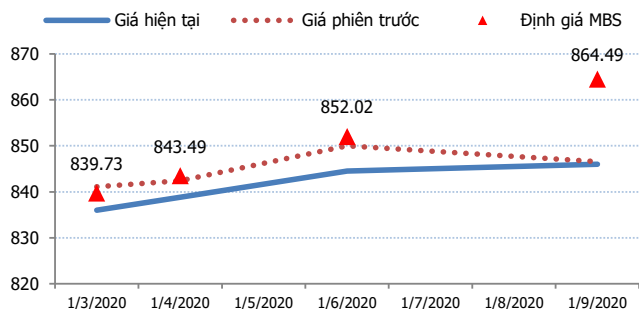
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.8	1.30	1.5	1.48
VN30F1Q - VN30F1M	8.5	8.90	-0.4	9.40
VN30F1Q - VN30F2M	5.7	7.60	-1.9	7.92
VN30F2Q - VN30F1M	10	5.50	4.5	7.1
VN30F2Q - VN30F2M	7.2	4.20	3	5.62
VN30F2Q - VN30F1Q	1.5	-3.40	4.9	-2.3

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



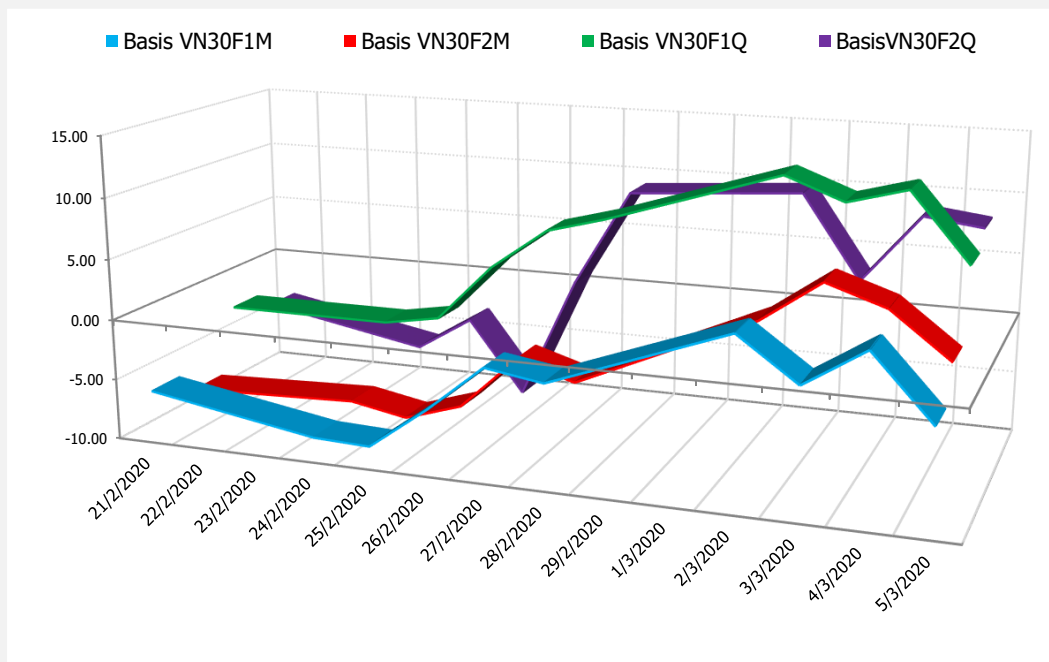
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Trái ngược so với phiên giao dịch trước, thị trường không duy trì được sắc xanh trong phiên khiến cả 4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 0,6 đến 5,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 1,13 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều có sự suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 3,12 điểm so với VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 cũng giảm xuống +6,88 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng chỉ dao động nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng từ +1,5 điểm đến +10 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Những mức biến động không đáng kể này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

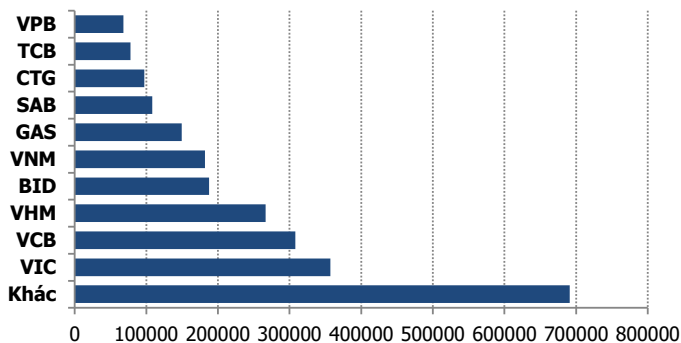
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



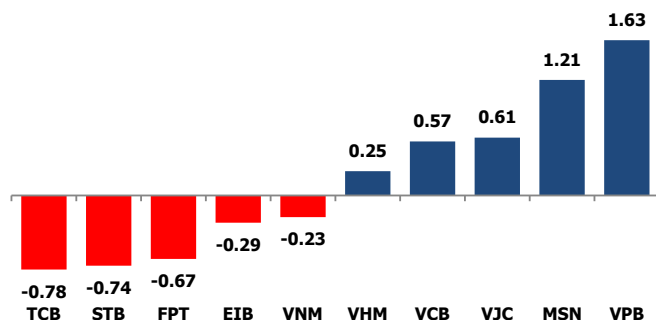
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	893.31	839.12
Thay đổi	3.94	1.13
%Chg	0.44	0.13
YTD	-7.04	-4.54
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,059.49	2,493.81
P/E	13.92	11.81
P/B	2.06	1.98

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sức ép khiến nhóm cổ phiếu lớn không còn đồng thuận, đà tăng của VN30-Index theo đó bị ảnh hưởng. Nhiều mã lớn đã quay đầu giảm điểm như MBB, HDB, STB, FPT, VNM, REE, MWG..., thậm chí giảm về mức thấp nhất ngày như CTG (-1,1%), TCB (-1,1%), FPT (-1,6%), PNJ (-0,6%)... Góp sức đáng kể trong việc duy trì sắc xanh của chỉ số phiên này phải kể đến MSN (+3,9%), VJC (+1,5%), VCB (+1,7%), VPB (+4%), POW (+2,4%)...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,13 điểm (+0,13%) lên 839,12 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 73,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.884 tỷ đồng.
- Khối ngoại đã giảm bán trên HoSE nhưng bán ròng hơn 300 tỷ đồng trên HNX, chủ yếu tập trung vào SHB với giá trị 304 tỷ đồng. Tính chung trên cả 3 sàn, khối ngoại đã bán ròng 285 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu như SHB (304 tỷ đồng), STB (13 tỷ đồng), HPG (10 tỷ đồng), VJC (7,8 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	893.31	0.44	13.92	(7.04)
Dow Jones	26,121.28	(3.58)	18.52	(8.47)
S&P500	3,023.94	(3.39)	19.80	(6.40)
Nikkei 225	20,902.23	(2.03)	18.49	(11.64)
Shanghai	3,071.68	1.99	14.77	0.71
DAX	11,944.72	(1.51)	20.67	(9.84)
Vàng	1,673.03	0.07		10.27
Dầu WTI	45.98	0.15		(24.70)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 03/03/2020			
Úc- Quyết định lãi suất	0.75%	0.50%	0.50%
EU- CPI tháng 2	1.40%	1.20%	1.20%
Thứ Tư - 04/03/2020			
Mỹ- PMI phi sản xuất	55.50	54.90	57.80
Canada- Quyết định LS	1.75%	1.75%	1.25%
Thứ Năm - 05/03/2020			
Mỹ- Cuộc họp Opec			
Thứ Sáu - 06/03/2020			
Mỹ- Bảng lương Phi nông nghiệp	225K	175K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm mạnh vào ngày thứ Năm (05/03), xóa gần hết đà leo dốc trong phiên trước đó, khi thị trường vẫn biến động mạnh trong bối cảnh dịch COVID-19 lây lan nhanh. Đóng cửa, Dow Jones giảm 969,58 điểm, tương đương 3,58%, xuống 26.121,28 điểm. S&P 500 giảm 106,18 điểm, tương đương 3,39%, xuống 3.023,94 điểm. Nasdaq giảm 279,49 điểm, tương đương 3,1%, xuống 8.738,6 điểm.
- Giá dầu giảm bất chấp OPEC dự kiến hạ sản lượng thêm 1,5 triệu thùng/ngày. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,14 USD, tương đương 2,2%, xuống 49,99 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 88 cent, tương đương 1,9%, xuống 45,9 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 5/3 tăng 2% lên đỉnh hơn một tuần do lo ngại liên quan virus corona khiến nhà đầu tư chuyển sang tài sản an toàn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 35,6 USD lên 1.671,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 1,5% lên 1.668 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của VPB và MSN là những nhân tố chính giúp chỉ số tăng điểm. Trong đó, chỉ riêng VPB đóng góp 1,67 điểm cho VN30-Index.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu STB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.38	104,500	-0.29	1.34%	46	-0.23	19.08	6.62
TCB	Banks	8.24	22,300	-1.11	2.47%	45.597	-0.78	8.38	1.33
VIC	Real Estate Investment & Services	7.90	105,600	0.09	2.02%	37.106	0.06	66.44	4.53
VPB	Banks	7.72	27,850	2.58	4.60%	139.476	1.63	8.33	1.69
HPG	General Industrials	6.02	22,350	0.00	1.34%	58.308	0.00	8.85	1.35
VJC	Travel & Leisure	5.24	123,000	1.40	2.06%	50.736	0.61	12.49	4.75
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.05	105,500	-0.47	2.01%	70.838	-0.20	12.19	3.85
VHM	Real Estate Investment & Services	4.91	81,000	0.62	1.75%	29.265	0.25	15.31	5.05
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	54,600	-1.62	2.38%	71.436	-0.67	11.65	2.73
MBB	Banks	4.68	20,650	-0.48	1.45%	93.901	-0.19	6.33	1.22
VCB	Banks	4.01	83,100	1.71	1.70%	69.186	0.57	15.76	3.79
MSN	Financial Services	3.87	50,900	3.88	5.80%	90.313	1.21	11.28	1.77
STB	Banks	3.58	12,200	-2.40	4.10%	218.924	-0.74	7.91	0.84
HDB	Banks	3.07	28,000	-0.53	3.24%	33.559	-0.14	9.67	1.76
EIB	Banks	2.94	17,300	-1.14	5.67%	14.48	-0.29	33.46	1.35
NVL	Real Estate Investment & Services	2.91	53,900	0.19	2.44%	34.393	0.05	15.18	2.35
PNJ	General Retailers	2.39	81,700	-0.61	1.22%	26.149	-0.12	16.88	4.41
SAB	Beverages	1.94	169,000	0.00	0.59%	11.05	0.00	22.95	6.06
VRE	General Retailers	1.92	28,600	0.53	1.40%	24.757	0.08	27.69	2.34
CTG	Banks	1.42	26,150	-1.13	2.68%	159.554	-0.14	15.93	1.31
BID	Banks	1.22	46,650	1.08	1.61%	40.949	0.11	22.12	2.83
GAS	Oil & Gas Producers	1.21	78,100	0.00	2.43%	20.656	0.00	13.27	3.28
SBT	Food Producers	0.89	20,850	-0.24	2.70%	51.283	-0.02	47.44	1.70
REE	Industrial Engineering	0.89	32,200	-0.62	2.02%	14.193	-0.05	5.74	1.00
PLX	#N/A	0.88	50,300	0.00	0.99%	8.361	0.00	14.51	2.72
SSI	Financial Services	0.85	16,800	3.38	3.04%	55.154	0.23	9.49	0.88
POW	#N/A	0.78	10,200	2.41	2.97%	36.697	0.15	12.43	0.97
BVH	Financial Services	0.60	55,200	-0.90	2.00%	10.066	-0.05	29.21	2.47
CTD	Construction & Materials	0.37	67,200	-1.90	4.33%	13.288	-0.06	6.83	0.63
ROS	Construction & Materials	0.31	7,450	-6.41	13.56%	62.774	-0.18	23.73	0.70

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn